



**Tạp chí**

**NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY**

**ISSN 1859-4190**

Số 2 (73) 2021

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ISSN 1859-4190



**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

Địa chỉ:

- Số 1: Số 24, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương
- Số 2: Số 72, đường Nguyễn Thái Học/Quốc lộ 37, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: (0220) 3882.269 Fax: (0220) 3882.921 Website: <http://saodo.edu.vn> Email: [info@saodo.edu.vn](mailto:info@saodo.edu.vn)

ISSN 1859-4190

**Số 2 (73)**  
**2021**



Địa chỉ in ấn:

Trường Đại học Sao Đỏ,  
Số 24, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.  
Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.  
Website: <http://tapchikicn.saodo.edu.vn/>Email: [tapchikicn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikicn@saodo.edu.vn).

Giấy phép xuất bản số: 1003/GP-BTTTT, ngày 06/7/2011 và Giấy phép sửa đổi, bổ sung số: 293/GP-BTTTT, ngày 03/06/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông.  
Mã chuẩn quốc tế số: 477/TKHCN-ISSN, ngày 21/7/2011 của Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia.  
In 2.000 bản, khổ 21 x 29,7cm, tại Công ty TNHH In Trẻ Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

**ISSN 1859-4190**

**Tổng Biên tập**

- TS. Đỗ Văn Đình
- Phó Tổng biên tập**
- TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn
- Thư ký Tòa soạn**
- TS. Ngô Hữu Mạnh

**Hội đồng Biên tập**

- NGND.TS. Đinh Văn Nhung - Chủ tịch Hội đồng
- GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến
- PGS.TSKH. Trần Hoài Linh
- PGS.TS. Nguyễn Quốc Cường
- GS.TS.KH. Nguyễn Văn Liên
- GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn
- GS.TSKH. Bành Tiến Long
- GS.TS. Trần Văn Địch
- GS.TS. Phạm Minh Tuấn
- PGS.TS. Lê Văn Học
- PGS.TS. Nguyễn Đoàn Ý
- GS.TS. Đinh Văn Sơn
- PGS.TS. Trần Thị Hà
- PGS.TS. Trương Thị Thủy
- TS. Vũ Quang Thập
- PGS.TS. Nguyễn Thị Bất
- GS.TS. Đỗ Quang Kháng
- TS. Bùi Văn Ngọc
- PGS.TS. Ngô Sỹ Lương
- PGS.TS. Khuất Văn Ninh
- GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải
- PGS.TS. Nguyễn Văn Độ
- PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải
- PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

**Ban Biên tập**

- ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Trưởng ban
- ThS. Đào Thị Vân

**Editor-in-Chief**

- Dr. Do Van Dinh
- Vice Editor-in-Chief**
- Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen
- Office Secretary**
- Dr. Ngo Huu Manh

**Editorial Board**

- People's Teacher, Dr. Dinh Van Nhung - Chairman
- Prof.Dr. Phạm Thị Ngọc Yến
- Assoc.Prof.Dr.Sc. Trần Hoài Linh
- Assoc.Prof.Dr. Nguyễn Quốc Cường
- Assoc.Prof.Dr. Nguyễn Văn Liên
- Prof.Dr.Sc. Bành Tiến Long
- Prof.Dr. Trần Văn Địch
- Prof.Dr. Phạm Minh Tuấn
- Assoc.Prof.Dr. Lê Văn Học
- Assoc.Prof.Dr. Nguyễn Đoàn Ý
- Assoc.Prof.Dr. Đinh Văn Sơn
- Assoc.Prof.Dr. Trần Thị Hà
- Assoc.Prof.Dr. Trương Thị Thủy
- Dr. Vũ Quang Thập
- Assoc.Prof.Dr. Nguyễn Thị Bất
- Prof.Dr. Đỗ Quang Kháng
- Dr. Bùi Văn Ngọc
- Assoc.Prof.Dr. Ngô Sỹ Lương
- Assoc.Prof.Dr. Khuất Văn Ninh
- Prof.Dr.Sc. Phạm Hoàng Hải
- Assoc.Prof.Dr. Nguyễn Văn Độ
- Assoc.Prof.Dr. Đoàn Ngọc Hải
- Assoc.Prof.Dr. Nguyễn Ngọc Hà

**Editorial**

- MSc. Đoàn Thị Thu Hằng - Head
- MSc. Đào Thị Vân

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (ISSN 1859-4190), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về toà soạn dưới dạng file điện tử (\*.doc \*.docx và \*.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phần biên thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do toà soạn mời. Toà soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03-05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 x 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10; giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2,5cm, dưới 2,5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (\*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng MathType hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
  - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
  - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỳ yếu, số, trang.
  - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngay cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ [http://tapchikhn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format\\_paper](http://tapchikhn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper)  
 Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ:**

**Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ**

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ

Địa chỉ: Số 24 Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980

Website: <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>

Email: [tapchikhn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhn@saodo.edu.vn)

**Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ, ISSN 1859-4190, Số 2 (73) 2021**

**Đề cử Tòa soạn:**

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 24, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhn.saodo.edu.vn>/Email: [tapchikhn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhn@saodo.edu.vn).

Giấy phép xuất bản số: 1003/GP-BTTTT, ngày 06/7/2011 và Giấy phép sửa đổi, bổ sung số: 293/GP-BTTTT

ngày 03/06/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Mã chuẩn quốc tế số: 477TRKCN-ISSN, ngày 21/7/2011 của Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia.

In 2.000 bản, khổ 21 x 29,7cm, tại Công ty TNHH In Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

**LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA**

- Nghiên cứu bộ điều khiển trượt chống rung và mô phỏng PIL cho tay máy robot VNR - T1 5 bậc tự do 5 Lê Ngọc Trúc  
Trần Văn Chi  
Nguyễn Hữu Hải  
Nguyễn Danh Huy  
Nguyễn Trọng Các  
Nguyễn Tùng Lâm
- Phương pháp điều khiển chế độ trượt phân cấp - mờ thích nghi mới cho một lớp các hệ thống Under - Actuated SIMO 14 Trần Thị Điệp  
Dương Thị Hoa  
Nguyễn Thị Sim
- Thiết kế anten cho hệ thống vô tuyến khả tri sử dụng tụ điện có điện dung biến thiên dựa trên vật liệu điện môi màng mỏng 23 Nguyễn Việt Hưng  
Nguyễn Trọng Các
- Thiết kế điều khiển tốc độ động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu sử dụng thuật toán Backstepping kết hợp bộ quan sát nhiễu High-gain 29 Lê Đức Thịnh  
Nguyễn Đạt Thịnh  
Trần Văn Khoa  
Lê Nam Dương  
Vũ Hoàng Phương  
Nguyễn Trọng Các  
Nguyễn Hữu Hải  
Nguyễn Tùng Lâm

**LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC**

- Nghiên cứu ảnh hưởng các thông số công nghệ miết ép đến độ nhám bề mặt của chi tiết máy 37 Nguyễn Văn Hình
- Nghiên cứu một số thông số máy may ảnh hưởng tới độ bền và tổn thương đường may 301 trên vải giả da 42 Tạ Văn Hiến  
Nguyễn Thị Hằng  
Mạc Thị Hà
- Ảnh hưởng tải trọng đến khả năng tự hồi phục mòn của phụ gia nano TiC trong dầu bôi trơn CF-4 15W/40 49 Nguyễn Đình Cương
- Nghiên cứu, dự đoán cấu trúc trong quá trình đông đặc hợp kim nhôm A356 bằng mô hình MCA 2-D&3-D 55 Vũ Hoa Kỳ  
Đào Văn Kiên  
Mạc Thị Nguyên  
Dương Thị Hà

**LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC**

- |   |    |   |
|---|----|---|
| Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến chất lượng sản phẩm trong công nghệ dập thủy tinh thổi bằng mô phỏng số | 65 | Trần Hải Đăng<br>Vũ Hoa Kỳ<br>Nguyễn Thị Liễu<br>Nguyễn Thị Thu |
| Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ và thời gian in chuyển nhiệt đến độ rạn bề mặt in trên vải Pe/Co                          | 73 | Đỗ Thị Thu Hà<br>Nguyễn Quang Thoại<br>Đỗ Thị Tần               |

**NGÀNH KINH TẾ**

- |  |    |  |
|--|----|--|
| Ứng dụng lý thuyết tín hiệu đánh giá giá trị chương trình đào tạo bậc đại học của khoa Điện, Trường Đại học Sao Đỏ | 79 | Nguyễn Minh Tuấn<br>Trần Thị Hằng<br>Nguyễn Thị Ngọc Mai |
|--|----|--|

**NGÀNH NGÔN NGỮ HỌC**

- |  |    |                                 |
|--|----|---------------------------------|
| Một vài suy nghĩ về việc dạy kỹ năng nghe hiểu tiếng Trung Quốc cho sinh viên trình độ sơ cấp khoa Du lịch và Ngoại ngữ, Trường Đại học Sao Đỏ | 89 | Nguyễn Thị Lan<br>Bùi Thị Trang |
|--|----|---------------------------------|

**LIÊN NGÀNH HÓA HỌC - CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM**

- |  |     |   |
|--|-----|---|
| Nghiên cứu khả năng hấp phụ ion chì trong dung dịch nước của vật liệu chế tạo từ đất sét Trúc Thôn và tro trấu | 96  | Vũ Hoàng Phương<br>Nguyễn Ngọc Tú<br>Mạc Thị Lê |
| Tách chiết Anthraquinone từ rễ cây ba kích ( <i>Morinda officinalis</i> ), ứng dụng sản xuất kẹo cứng          | 103 | Trần Thị Dịu<br>Bùi Văn Tú                      |

**LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC**

- |   |     |                                      |
|---|-----|--------------------------------------|
| Một số cơ sở lý luận và yêu cầu, quy trình xây dựng, áp dụng bộ chỉ số KPI trong giao và đánh giá hiệu quả công việc tại các trường cao đẳng, đại học hiện nay  | 111 | Nguyễn Thị Kim Nguyên                |
| Học tập tấm gương làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng tác phong làm việc cho giảng viên các trường đại học hiện nay | 116 | Nguyễn Thị Nhan                      |
| Một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động ngoại khóa các học phần lý luận chính trị cho sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ                             | 121 | Phạm Thị Hồng Hoa<br>Nguyễn Thị Tình |

**TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION**

- |   |    |   |
|---|----|---|
| Processor in the loop simulation based anti chattering sliding mode control for 5 - d of robot VNR-T1       | 5  | Le Ngoc Truc<br>Tran Van Chi<br>Nguyen Huu Hai<br>Nguyen Danh Huy<br>Nguyen Trong Cac<br>Nguyen Tung Lam                                      |
| A novel adaptive fuzzy hierarchical sliding mode control method for a class of Under - Actuated SIMO system | 14 | Tran Thi Diep<br>Duong Thi Hoa<br>Nguyen Thi Sim  |
| An antenna co-design for cognitive radio systems using thin film barium strontium titanate varactor         | 23 | Nguyen Viet Hung<br>Nguyen Trong Cac  |
| Backstepping based speed control of permanent magnet motors with high-gain disturbance observer             | 29 | Le Duc Thinh<br>Nguyen Dat Thinh<br>Tran Van Khoa<br>Le Nam Duong<br>Vu Hoang Phuong<br>Nguyen Trong Cac<br>Nguyen Huu Hai<br>Nguyen Tung Lam |

**TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING**

- |   |    |   |
|---|----|---|
| Research on the influence of technology parameters oscillating smoothing on the surface roughness of the machine part       | 37 | Nguyen Van Hinh   |
| Research on some sewing machine parameters that affect seam strength and damage 301 in coated fabric                        | 42 | Ta Van Hien<br>Nguyen Thi Hang<br>Mac Thi Ha                    |
| Loads effect on self-recovering abrasive capable of nano TiC additive in CF-4 15W/40 lubricant                              | 49 | Nguyen Dinh Cuong   |
| Research and simulation structure of A356 alloy when solidification by MCA 2-D and 3-D                                      | 55 | Vu Hoa Ky<br>Dao Van Kien<br>Mac Thi Nguyen<br>Duong Thi Ha     |
| Research on the effect of technology parameters on the product quality in hydrostatic forming for sheet metal by simulation | 65 | Tran Hai Dang<br>Vu Hoa Ky<br>Nguyen Thi Lieu<br>Nguyen Thi Thu |



### TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

- Study the effects of temperature and thermal transfer printing time to the point of cracking on the Pe/Co fabric print surface 73 Do Thi Thu Ha  
Nguyen Quang Thoai  
Do Thi Tan

### TITLE FOR ECONOMICS

- Application of signal theory to evaluate the value of the undergraduate training program of the faculty of Electricity, Sao Do University 79 Nguyen Minh Tuan  
Tran Thi Hang  
Nguyen Thi Ngoc Mai

### TITLE FOR STUDY OF LANGUAGE

- Some consideration on teaching Chinese listening comprehension skills for elementary-level students in Faculty of Tourism and Foreign languages, Sao Do University 89 Nguyen Thi Lan  
Bui Thi Trang

### TITLE FOR CHEMISTRY AND FOOD TECHNOLOGY

- Study on capacity adsorption of lead ion in water solution of materials prepared from Truc Thon clay and rice husk ash 96 Vu Hoang Phuong  
Nguyen Ngoc Tu  
Mac Thi Le
- Extract of anthraquinone from (*Morinda officinalis*) root for production of hard candy 103 Tran Thi Diu  
Bui Van Tu

### TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE

- A number of theoretical and practical bases for building and applying KPI indicators in assigning and evaluating work performance at colleges and universities today 111 Nguyen Thi Kim Nguyen
- Study responsible, scientific, innovation work example of President Ho Chi Minh in building working style for lecturers at present universities 116 Nguyen Thi Nhan
- Some solutions to improve efficiency external course political theory for students of Sao Do University 121 Pham Thi Hong Hoa  
Nguyen Thi Tinh

## Học tập tấm gương làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng tác phong làm việc cho giảng viên các trường đại học hiện nay

Study responsible, scientific, innovation work example of President Ho Chi Minh in building working style for lecturers at present universities

Nguyễn Thị Nhan

Email: nguyenthinhan010187@gmail.com

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 27/10/2020

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 30/5/2021

Ngày chấp nhận đăng: 30/6/2021

### Tóm tắt

Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ thiên tài của Đảng và dân tộc ta, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới. Người đã để lại cho hậu thế những di sản quý giá, trường tồn về phong cách làm việc, khoa học, đổi mới,... Ngày nay, trong bối cảnh đất nước đổi mới và tích cực chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, giáo dục đại học có những thay đổi mạnh mẽ, đòi hỏi giảng viên phải luôn phấn đấu rèn luyện bản thân thích nghi với hoàn cảnh mới. Do đó, việc học tập theo phong cách làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Người là rất cần thiết. Bài viết đã luận giải về tấm gương làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Người qua các hoạt động thực tiễn, đồng thời phân tích ý nghĩa của việc học tập tấm gương ấy đối với giảng viên, từ đó gợi mở một số yêu cầu đối với giảng viên khi học tập tác phong làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh: (1) Giảng viên cần nêu cao ý thức trách nhiệm thực hiện tốt phương châm “dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt”; (2) Giảng viên cần rèn luyện cho bản thân phương pháp làm việc khoa học; (3) Giảng viên phải luôn đổi mới, sáng tạo trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và giải quyết công việc.

**Từ khóa:** *Tấm gương làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới; tác phong làm việc; giảng viên.*

### Abstract

President Ho Chi Minh - the genius leader of the Party and our people, the great teacher of the Vietnamese revolution, Hero of the National Liberation, World Cultural Celebrity. He has left his next generations many precious and enduring legacies of working style, science, innovation,... Today, in the context of the country is innovative and positive, proactively integrates into the world. There are strong changes in higher education, requiring teachers to always strive to train themselves to adapt to new circumstances. Therefore, learning his responsible, scientific and innovative working style is very necessary. The article has explained about his responsible, scientific and innovation working example through practical activities, at the same time analyzed the meaning of learning that example for teachers, thereby suggesting a number of requirements for lecturers when learning the responsible, scientific and innovative working style of President Ho Chi Minh: (1) Lecturers need to raise their sense of responsibility to well implement the motto “good teaching, study well, serve well”; (2) Teachers need to train themselves scientific working methods; (3) Lecturers must always be innovative and creative in teaching, scientific research and job solving.

**Keywords:** *Responsible; scientific; innovation work example; working style; lecturers.*

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, tấm gương Hồ Chí Minh là một nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp đổi mới

ở nước ta hiện nay. Ngày 15/5/2016, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” với phạm vi và yêu cầu cao hơn, trọng tâm là học và làm theo tấm gương của Bác, trong đó có tấm gương làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới. Đến nay, phong trào đã đạt được một số kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi Nghị

Người phản biện: 1. PGS. TS. Đoàn Ngọc Hải

2. TS. Phùng Thị Lý

quyết Đại hội XII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Đối với ngành Giáo dục, việc triển khai được thực hiện với nhiều phong trào thi đua, nhiều cuộc vận động sâu rộng, thông qua đó đã tạo được sự thay đổi to lớn trong nhận thức và hành động của mỗi cá nhân, đặc biệt là đội ngũ giảng viên - những người đang trực tiếp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Trước những yêu cầu và bối cảnh mới của ngành Giáo dục, đòi hỏi đội ngũ giảng viên không ngừng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị và đạo đức cách mạng, đồng thời học tập tấm gương làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Người.

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Tấm gương làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh là một bộ phận quan trọng trong di sản vô giá của Người, trong đó, phong cách sống và làm việc đã trở thành tấm gương cho mọi thế hệ học tập. Phong cách làm việc của Người gồm nhiều nội dung như: tác phong quần chúng; tác phong tập thể, dân chủ; tác phong khoa học và thực hiện nêu gương, nói đi đôi với làm..., đặc biệt là phong cách làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới.

*Thứ nhất*, Chủ tịch Hồ Chí Minh - là một mẫu mực về tinh thần làm việc trách nhiệm. Trong hoạt động cách mạng, Người định nghĩa: “Tinh thần trách nhiệm là: nắm vững chính sách, đi đúng đường lối quần chúng, làm tròn nhiệm vụ” [1]. “khi Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công. Làm một cách cầu thủ, làm cho có chuyện, để làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy,..., là không có tinh thần trách nhiệm” [2]. Người yêu cầu, nhắc nhở, bất kỳ ai, dù ở địa vị nào, làm công tác gì, gặp hoàn cảnh nào, đều phải có tinh thần trách nhiệm; “đã phụ trách việc gì, thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm” [3]. Nhận thức sâu sắc trách nhiệm, bổn phận của mình trước dân tộc, nhân dân và trước Đảng, trong suốt quá trình hoạt động cách mạng sôi nổi, đầy cam go, thử thách, Người đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Người đã tự mình đi khắp năm châu, bốn biển khảo sát, nghiên cứu, lao động, học tập để tìm đường cứu nước, cứu dân, giải phóng dân tộc Việt Nam khỏi ách áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến. Người chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành. Để thực hiện được điều

đó, Người đã kiên trì vượt qua khó khăn, gian khổ, có lúc bị hiểu lầm hoặc phải “ẩn nấp nơi núi non, ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo”.

*Thứ hai*, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người có phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả. Điều này được thể hiện ở những điểm sau:

(1) Trong giải quyết công việc Người luôn sâu sát, nghiên cứu, điều tra, khảo sát kỹ lưỡng: Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định, giải pháp nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều dựa trên cơ sở thực tiễn, khoa học, không quyết định theo cảm tính, chủ quan, mà phân tích, xem xét trên nhiều phương diện, đánh giá một cách khách quan rồi mới đưa ra quyết định. Người nói: “So đi sánh lại, phân tích rõ ràng là cách làm việc có khoa học” [5]. Khi giải quyết mọi vấn đề, Người đều trả lời các câu hỏi: Vì sao? Xử trí như thế nào? Kết quả ra sao? Người luôn suy tính kỹ lưỡng, không hấp tấp, làm bừa, làm liều. Cách làm khoa học này là cơ sở cho việc lãnh đạo đúng, trúng, sát hợp thực tế, tình hình của Người. Trước những vấn đề mới, khó, phức tạp, ngoài việc tham vấn đội ngũ trợ lý, Người còn trực tiếp nghiên cứu, khảo sát, tiếp xúc với các cơ sở để tìm hiểu thực tế, nắm bắt tình hình, thu thập thông tin cụ thể. Người chỉ rõ, muốn lãnh đạo đúng, trước hết phải quyết định mọi vấn đề cho đúng. Muốn quyết định cho đúng, trước tiên phải điều tra, nghiên cứu rõ ràng. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên khi xử lý và giải quyết công việc cần phải tôn trọng hiện thực khách quan, không “tô hồng”, bóp méo sự thật, phải có tầm nhìn xa trông rộng, tránh thiên cận, chủ quan. Người phê phán gay gắt những cán bộ mắc bệnh quan liêu, hình thức, ngồi bàn giấy chỉ nghe báo cáo rồi ra quyết định, mà không nắm rõ tình hình thực tế,...

(2) Chủ tịch Hồ Chí Minh là người làm việc có chương trình, kế hoạch. Theo Người, trước khi triển khai công việc cần xây dựng chương trình, kế hoạch khoa học, cụ thể, chi tiết, thiết thực, vừa sức, “chớ làm kế hoạch đẹp mặt, to tát, kể hàng triệu nhưng không thực hiện được” [6]. Đồng thời, Người cho rằng: kế hoạch đặt ra để mình và mọi người thực hiện chứ không phải để chiêm ngưỡng, tránh tình trạng “đánh trống bỏ dùi”. Người chỉ ra khuyết điểm của cán bộ, đảng viên, nhất là của người lãnh đạo là: “Chương trình công tác thì quá rộng rãi mà kém thiết thực. Đặt ra kế hoạch và chương trình không xét rõ năng lực của những người thi hành kế hoạch và chương trình đó. Thành thử việc gì cũng muốn làm mà việc gì làm cũng không triệt để” [5]. Cùng với đó, cán bộ, đảng viên thường mắc phải khuyết điểm là đầu tư nhiều công sức vào xây dựng chương trình, kế hoạch, nhưng chưa sáng tạo trong thực hiện kế hoạch, chương trình để đạt kết quả cao. Hơn nữa, nhiều chương trình, kế hoạch bị chông chéo, làm không đúng, thiếu quyết tâm nên chương trình, kế



hoạch đặt ra không thực hiện được. Do vậy, Người nhắc nhở: “Kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần, và quyết tâm phải ba phần, có như thế mới có thể hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch” [3].

(3) Người luôn làm việc gắn với kiểm tra, tổng kết, rút kinh nghiệm: Người rất chú ý đến công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết, chính sách của Đảng và của Nhà nước. Mục đích của kiểm tra là để xem các cấp thực hiện có đúng đường lối, chính sách, chất lượng, tiến độ công việc, thủ tục quy trình hay không. Người chỉ ra thực trạng: nhiều nơi cán bộ lãnh đạo chỉ lo khai hội và thảo nghị quyết, đánh điện và gửi chỉ thị, sau đó, thì họ không biết gì đến những nghị quyết đó đã thực hành đến đâu, có những sự khó khăn trở ngại gì, dân chúng có ra sức tham gia hay không. Họ quên mất kiểm tra. Đó là một sai lầm rất to. Vì thế mà “đầy túi quần thông cáo, đầy túi áo chỉ thị” mà công việc vẫn không chạy” [4]. Theo Người, mỗi khi làm xong một việc gì, dù thành công hay thất bại, đều cần tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm, tìm ra những khó khăn, vướng mắc để khắc phục. Trong quá trình lãnh đạo, Người thường xuyên kiểm tra, kiểm soát từ trên xuống dưới và từ dưới lên trên để có cái nhìn đúng đắn, khách quan về hoạt động của cán bộ, đảng viên, cũng như của các cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

(4) Theo Người, làm việc phải cụ thể, kịp thời, thiết thực, có trọng điểm và nắm điển hình: Người yêu cầu người cán bộ phải chân đi, mắt thấy, tai nghe, miệng nói, tay làm, óc nghĩ; phải lãnh đạo toàn diện và cụ thể, phải cẩn thận mà nhanh nhẹn, kịp thời, làm đến nơi đến chốn. Người đặc biệt phê phán căn bệnh “hữu danh vô thực” ở không ít cán bộ, đảng viên: “Làm việc không thiết thực, không từ chỗ gốc, chỗ chính, không từ dưới làm lên. Làm cho có chuyện, làm lấy lệ. Làm được ít, suýt ra nhiều, để làm một bản báo cáo cho oai, nhưng xét kỹ lại thì rỗng tuếch... Làm việc không thiết thực, báo cáo không thật thà, cũng là một bệnh rất nguy hiểm” [6].

Thứ ba, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đổi mới, sáng tạo trong công việc. Người luôn suy nghĩ, tìm tòi, đổi mới trong công việc, không cứng nhắc, bảo thủ, đóng khung, cố chấp, mà rất linh hoạt, mềm dẻo khi xử lý, giải quyết từng vấn đề, sự việc cụ thể. Một ví dụ để minh chứng cho nhận định trên: Khi dự thảo công văn cho Bác, anh em giúp việc thường dựa vào các văn bản cũ đã được Người duyệt để làm theo. Không ngờ, có lần Người lại sửa khác đi. Anh em giúp việc có ý thanh minh: Thưa Bác, cháu thấy trong văn bản trước Bác đã thông qua một câu như vậy rồi ạ. Người nói, lần trước Bác chưa nghĩ ra, lần này Bác thấy phải sửa tiếp cho tốt hơn [6]. Có thể thấy, phong cách làm việc của Người là luôn đổi mới, sáng tạo, không cứng nhắc, không chấp nhận tư duy lối mòn, kinh nghiệm

chủ quan, mà hướng tới sự mới mẻ, hiệu quả để ngày càng hoàn thiện hơn.

## 2.2. Ý nghĩa của việc học tập tấm gương làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng tác phong làm việc cho giảng viên các trường đại học hiện nay

Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên các trường đại học luôn được các quốc gia trên thế giới quan tâm, chú trọng, coi đây là “nền móng” cho việc xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng cho quá trình hội nhập quốc tế. Trong nền giáo dục hiện nay, người giảng viên có nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là đào tạo cán bộ cho nước nhà, là những chiến sĩ tiên phong trên mặt trận tư tưởng, văn hóa; có trách nhiệm truyền bá cho thế hệ trẻ lý tưởng đạo đức chân chính, hệ thống các giá trị, tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại; bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo phù hợp với sự phát triển và tiến bộ xã hội. Để làm tròn sứ mệnh vẻ vang đó, đòi hỏi người giảng viên phải có đức và có tài, có tác phong làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới.

Từ tư tưởng của Người cho thấy, đối với giảng viên, làm việc trách nhiệm là làm tròn nhiệm vụ, công việc, phần việc bản thân được giao; nếu kết quả thực hiện không tốt hoặc thực hiện sai thì phải biết nhận sai và khắc phục, sửa chữa lỗi sai đó. Việc nâng cao vai trò trách nhiệm của giảng viên là: Tích cực thực hiện nhiệm vụ được nhà trường giao, dù dễ hay khó cũng phải cố gắng hết sức để thực hiện đến nơi đến chốn, vượt qua khó khăn để làm cho thành công. Nếu cao tinh thần làm việc trách nhiệm không chỉ giúp giảng viên nâng cao được hiệu quả công việc mà còn giúp họ trở thành tấm gương sáng trong giáo dục tinh thần làm việc trách nhiệm cho sinh viên - đây là yêu cầu tất yếu đối với giảng viên trong thời đại hiện nay.

Hiện nay, đa phần giảng viên các trường đại học có tinh thần trách nhiệm trong giữ vững đạo đức, phẩm chất, có ý thức tổ chức kỉ luật và chấp hành sự phân công, điều động của nhà trường. Bên cạnh, đó còn một bộ rất nhỏ giảng viên chưa thực sự phát huy hết vai trò trách nhiệm trong quá trình thực hiện chức trách của mình như: Chưa thể hiện tính gương mẫu, đi đầu; hiệu quả làm việc chưa cao.

Học tập phương pháp làm việc khoa học có ý nghĩa rất quan trọng, giúp người giảng viên luôn chủ động, giải quyết công việc trên cơ sở thực tiễn, khách quan và khoa học. Đồng thời, người giảng viên cũng sẽ chủ động xây dựng và thực hiện công việc theo các chương trình kế hoạch cụ thể, có mục tiêu và phương hướng rõ ràng, sau quá trình thực hiện công việc, dù kết quả ra sao cũng tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm, tìm

ra những khó khăn, vướng mắc để khắc phục. Đây là cơ sở để người giảng viên nâng cao hiệu quả trong công việc, khắc phục được những hạn chế do chủ quan, duy ý chí gây ra. Với phong cách làm việc khoa học, mọi công việc chuyên môn của người giảng viên sẽ được giải quyết hiệu quả hơn. Mọi quan hệ thầy trò trở nên gần gũi, giúp sinh viên học hỏi được phong cách làm việc của thầy cô và phần đầu rèn luyện bản thân trưởng thành hơn. Hiện nay, phần lớn giảng viên các trường đại học đều chú trọng rèn luyện tác phong làm việc khoa học hiện đại. Nhiều trường đại học đã áp dụng các công cụ quản lý như ISO, KPI,... vào công tác quản lý hiệu quả công việc, đây là cơ sở để người giảng viên chủ động và làm việc theo kế hoạch. Bên cạnh đó, còn một bộ phận nhỏ giảng viên vẫn còn bị động trong công việc, giải quyết còn nóng vội, cảm tính hoặc tinh thần phê bình và tự phê bình chưa cao...

Đối với người giảng viên, việc luôn đổi mới, luôn sáng tạo trong công việc là rất cần thiết. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ ra những nội dung cơ bản và cách thức giáo dục ở bậc Đại học là phải kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận và khoa học tiên tiến của các nước khác, kết hợp với thực tiễn của Việt Nam, để thiết thực giúp ích cho cuộc sống, xây dựng nước nhà ngày càng phát triển. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư đã và đang đặt ra thời cơ và thách thức cho nền giáo dục nói chung, đặc biệt là giáo dục đại học nói riêng. Đảng ta khẳng định: "Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học công nghệ" [2]. Để hiện thực hóa chủ trương của Đảng, cần phải phát triển toàn diện, hiện đại nền giáo dục, đặc biệt là giáo dục đại học. Bởi vì, giáo dục đại học là giai đoạn cuối cùng của quá trình học tập theo trường lớp, nhưng lại đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp đổi mới và cải cách hệ thống giáo dục của mỗi quốc gia. Do đó, đội ngũ giảng viên đại học cần phải đổi mới, sáng tạo và đáp ứng những yêu cầu cơ bản như: có trình độ chuyên môn cao, hiểu biết sâu rộng trên nhiều lĩnh vực; có khả năng thích ứng nhanh với sự thay đổi mọi hoạt động của nhà trường; giỏi về ngoại ngữ và công nghệ thông tin. Đồng thời, người giảng viên phải sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đưa ra những ý kiến, những quan điểm mới, sẵn sàng thay đổi lề lối làm việc trên cơ sở thực tiễn xã hội đang thay đổi từng ngày.

### 2.3. Một số yêu cầu đối với giảng viên khi học tập tác phong làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh

*Thứ nhất*, giảng viên cần nêu cao ý thức trách nhiệm thực hiện tốt phương châm "dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt". Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định nghề nào cũng vinh quang, việc gì cũng phải cố gắng chuyên tâm, không chủ quan, đại khái; khi được giao việc gì, dù to hay nhỏ, khó, hay dễ cũng phải đem cả

tinh thần, sức lực ra làm đến nơi đến chốn. Do đó, mỗi giảng viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm phù hợp với cương vị, vị trí công tác của mình.

(1) Trong thực hiện công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học giảng viên phát huy tính chủ động, tích cực, tự giác trong quá trình thực hiện các tiết giảng theo sự phân công của bộ môn, đồng thời nắm bắt được đặc điểm sinh viên, tiến độ học phần,... để có phương pháp giảng dạy phù hợp. Mỗi giảng viên phải coi việc tự nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm là trách nhiệm, là nhiệm vụ của bản thân, từ đó mang đến cho người học những bài giảng chất lượng.

(2) Trong giáo dục sinh viên, giảng viên cần nêu gương về tinh thương và trách nhiệm, luôn sâu sát, gần gũi với sinh viên để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, sẵn sàng giúp đỡ sinh viên khi các em gặp khó khăn trong học tập và cuộc sống.

(3) Trong xây dựng nhà trường, tinh thần trách nhiệm của giảng viên thể hiện ở ý thức tổ chức kỷ luật. Mỗi giảng viên nêu cao trách nhiệm cá nhân, thực hiện tốt quy định của nhà trường, nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình, xem tự phê bình và phê bình trở thành công việc thường xuyên. Giảng viên phải nêu cao tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Sẵn sàng sửa chữa, khắc phục những hạn chế, thiếu sót của bản thân để hoàn thiện hơn.

*Thứ hai*, giảng viên cần rèn luyện cho bản thân phương pháp làm việc khoa học.

Những yêu cầu về nâng cao chất lượng giáo dục trong thời đại ngày nay đòi hỏi sự chuyển đổi trong vai trò của giảng viên, từ người truyền thụ kiến thức truyền thống sang người hướng dẫn và thiết kế môi trường học tập tiên tiến, giúp người học tự định hướng học tập. Do đó, giảng viên cần phải nắm vững chuyên môn, có phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả. Để giải quyết công việc hiệu quả, người giảng viên phải xây dựng kế hoạch làm của bản thân, gắn với kế hoạch chung của khoa và nhà trường, kiên trì thực hiện công việc theo kế hoạch đã đề ra. Sau mỗi công việc hoặc sau mỗi đợt giảng dạy, cần tự đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm cho bản thân, từ đó phát huy những mặt mạnh và sửa chữa, khắc phục những mặt còn hạn chế.

*Thứ ba*, giảng viên phải luôn đổi mới, sáng tạo trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và *giải quyết công việc*.

Trong giải quyết công việc, giảng viên cần đánh giá đúng tính chất và mức độ của vấn đề, xem xét việc giải quyết vấn đề đó trên nhiều phương diện khác nhau, từ đó đưa ra quyết định hợp tình hợp lý nhất. Nếu có những vấn đề mới phát sinh, hoặc vấn đề cũ những có thể giải quyết theo hướng mới mang lại hiệu quả tốt hơn thì cần có tinh thần dám nghĩ, dám làm, đưa ra quyết định sáng tạo, hiệu quả.

Trong công tác giảng dạy, giảng viên chủ động học tập nâng cao trình độ, đổi mới nội dung giảng dạy, bổ sung thêm kiến thức, đặc biệt là những kiến thức mới, kiến thức thực tiễn, giúp bài giảng thiết thực, mang lại cảm hứng cho người học và hiệu quả trong công tác giảng dạy. *Đồng thời, đổi mới và đa dạng hóa các phương pháp giảng dạy, vận dụng sáng tạo với từng đối tượng người học, đặc biệt trong quá trình vận dụng các phương pháp trong thực tiễn, giảng viên cần tự đánh giá và rút ra kinh nghiệm cho bản thân, để lần vận dụng tiếp theo được hiệu quả hơn.* Trước những yêu cầu của thời đại công nghệ 4.0, giảng viên cần đổi mới trong sử dụng các công cụ và phương tiện giảng dạy cũng như giải quyết các công việc. Việc ứng dụng công nghệ hiện đại trong dạy - học và giải quyết công việc. Hiện nay, các trường đại học đã chuyển đổi từ mô hình đào tạo “những gì mình có” sang mô hình đào tạo “những gì thị trường cần”, nội dung của các môn học cơ bản sẽ được hiệu chỉnh và thay thế, trong đó bổ sung những nội dung cần thiết, sát thực tế, từ đó giúp người học thực hiện được phương châm “học tập để làm việc”. Vì vậy, mỗi giảng viên phải chủ động đổi mới, sáng tạo trong công tác giảng dạy và giải quyết công việc thông qua các hoạt động cụ thể như: Tự học tập trau dồi kiến thức; tham khảo những sáng kiến hay từ đồng nghiệp và chuyên gia; tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn... đặc biệt phải luôn có tinh thần dám nghĩ dám làm, không sợ khó, không sợ khổ.

### 3. KẾT LUẬN

Đất nước đang trong thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế, đòi hỏi sự nghiệp giáo dục - đào tạo phải đi trước một bước nhằm chuẩn bị nhân tài, lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới. Trước những đòi hỏi đó, mỗi giảng viên cần thấm nhuần sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nghề dạy học, đồng thời học tập tấm gương làm việc

trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Người, với những yêu cầu cụ thể như: Nêu cao ý thức trách nhiệm thực hiện tốt phương châm “dạy tốt, học tốt, phục vụ tốt”; rèn luyện cho bản thân phương pháp làm việc khoa học; luôn đổi mới, sáng tạo trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và giải quyết công việc. Đó cũng là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc của mỗi người thầy, người cô, người lao động, đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có trình độ cao trong tiến trình hội nhập và phát triển của nước ta trong giai đoạn hiện nay và mai sau. Học tập tấm gương làm việc trách nhiệm, khoa học, đổi mới của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhiệm vụ quan trọng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao trong tiến trình hội nhập và phát triển của đất nước hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), tập 1, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [2]. Hồ Chí Minh toàn tập (1984), NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. tập 4, tr.84, 295.
- [3]. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), tập 6, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [4]. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), tập 15, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [5]. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), tập 11, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật Hà Nội.
- [6]. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), tập 12, NXB Chính trị quốc gia - Sự thật Hà Nội.
- [7]. Hồ Chí Minh với các LLVTND (1975), NXB Quân đội nhân dân, H.

### THÔNG TIN TÁC GIẢ



#### Nguyễn Thị Nhan

- Tóm tắt quá trình đào tạo, nghiên cứu (thời điểm tốt nghiệp và chương trình đào tạo, nghiên cứu):
  - + Năm 2009: Tốt nghiệp Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
  - + Năm 2014: Tốt nghiệp Thạc sĩ Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
  - + Năm 2019: Tốt nghiệp Tiến sĩ tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
- Công việc hiện tại: Phó Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trường Đại học Sao Đỏ.
- Lĩnh vực quan tâm: Giáo dục trẻ em của gia đình công nhân trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vùng Đồng bằng sông Hồng.
- Email: nguyenthinhan010187@gmail.com.
- Điện thoại: 0984 647 781.